

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 897/2023/HSPT

Ngày: 24/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Thanh;

Ông Nguyễn Xuân Điền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Lê Giang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Huy Hoàng, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 972/2023/TLPT-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023, do có kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2023/HS-ST ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

- Bị cáo không kháng cáo: Nguyễn Ngọc B; tên gọi khác: Không; sinh ngày 18/7/1975 tại thành phố Hà Nội; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ A, phường B, quận L, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố: Không xác định; mẹ: Nguyễn Thị D; vợ: Tăng Thị L; có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2010; tiền sự: Không; tiền án: Tại Bản án số 327/2013/HS-ST của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tháng 06/2020 chấp hành xong toàn bộ bản án; nhân thân: Tại Bản án số 139/HS-ST ngày 24/02/2004 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", năm 2009 chấp hành xong bản án; bị bắt, tạm giam từ ngày 03/11/2022 đến ngày 27/4/2023 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo: Ngân hàng TMCP V (V1). Địa chỉ: Số H L, Đ, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trung Đ, sinh năm 1998, cán bộ xử lý nợ; địa chỉ làm việc: Tầng E, Tòa nhà V, G D, quận C, thành phố Hà Nội; có mặt.

- Trong vụ án còn có 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác không kháng cáo, không triệu tập tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 04 giờ 30 phút ngày 31/10/2022, Phòng C Công an tỉnh B tuần tra kiểm soát tại Km160, Quốc lộ C, thuộc địa phận tổ G, phường H, thành phố B dừng xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, biển kiểm soát (BKS) 30H – 681.47 do Nguyễn Ngọc B điều khiển theo hướng Cao Bằng – Hà Nội. Qua kiểm tra, phát hiện trên xe chở 04 hành khách người Trung Quốc không có hộ chiếu và giấy tờ nhập cảnh, lưu trú tại Việt Nam gồm: Lin S, sinh ngày 15/11/2003, địa chỉ tại Số I, Ngõ B, đường T, thị trấn Đ, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc; Tan Chao W, sinh ngày 07/9/2001, địa chỉ tại Số F, thôn T, thị trấn P, khu H, thành phố L, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc; Liao Nai H, sinh ngày 15/04/2003, địa chỉ tại Dân Ủ, thôn H, thị trấn P, khu H, thành phố L, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc và Mo Ren J, sinh ngày 28/02/2003, địa chỉ tại Số A, thôn T, thị trấn P, khu H, thành phố L, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng tháng 4/2022, Nguyễn Ngọc B làm nghề lái xe Taxi có quen một người đàn ông tại quán nước vỉa hè gần chung cư T, đầu ngõ C phố M, phường V, quận H, Hà Nội; người này tự giới thiệu là Bùi Văn P nhà ở huyện K, Thái Bình, sau đó hai bên cho nhau số điện thoại để liên lạc. Ngày 22/10/2022, trong khi B ngồi uống nước với P tại quán nước trên, thì P có hỏi: “Dạo này làm ăn thế nào?”, B trả lời: “Cũng bình thường, ngày cũng được năm trăm nghìn”, P nói tiếp: “Có muốn chở khách từ Cao Bằng về Hà Nội không”, B nói: “Khách như nào, giá cả ra làm sao?”, P nói: “Khách là người Trung Quốc không có hộ chiếu vào Việt Nam”, B nói: “Thế này thì Công an bắt chết”, P nói: “Không sợ đâu, nhiều người chở rồi, bị bắt cũng chỉ xử phạt hành chính, mà họ lại trả tiền công cao”, B nói: “Thế tiền công như nào?”, P nói: “Trả mười triệu đến mười hai triệu một chuyến, nếu anh ở qua đêm thì trả thêm một triệu một đêm”. Sau khi nghe P nói như vậy thì B đồng ý.

Khoảng hơn 13 giờ, ngày 30/10/2022 P sử dụng số điện thoại 0877.782.984 gọi cho B nói: “Lên thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng để đón khách về Hà Nội”, nghe vậy B đồng ý. Khoảng 17 giờ cùng ngày, B điều khiển xe ô tô BKS 30H – 681.47 đi từ Hà Nội, đến khoảng 22 giờ thì đến thành phố C và thông báo cho P

biết. P nói với B di chuyển vào thị trấn T để đón khách và gửi cho B một số điện thoại để liên lạc khi đón khách. B điều khiển xe ô tô đi đến thị trấn T, huyện T lúc khoảng 23 giờ ngày 30/10/2022, B gọi điện thoại vào số 0362.839.120 thì có một người đàn ông nghe máy hẹn đúng 00 giờ 30 phút ngày 31/10/2022 di chuyển vào hướng xã Q thuộc huyện T, cách thị trấn T khoảng 1,5km, đỗ xe ở đỉnh dốc và quay đầu xe lại, sau đó B có thông báo cho người này biết BKS xe ô tô của mình. B điều khiển xe ô tô di chuyển đến địa điểm đã hẹn và làm theo chỉ dẫn, để xe nổ máy và bật đèn, khoảng 03 phút sau thì có một xe ô tô bốn chỗ đi đến đỗ sau xe của B, do không xuống xe và trời tối nên B không biết nhãn hiệu cũng như BKS của chiếc xe này, 04 người đàn ông xuống xe, đi đến mở cửa lên xe ô tô của B, 01 người ngồi ghế phụ phía trước, 03 người còn lại ngồi phía sau. Do biết đây là người Trung Quốc nhập cảnh vào Việt Nam không có giấy tờ nên B không hỏi hay trao đổi gì với những người này mà dùng điện thoại di động quay video 04 người này gửi cho P qua mạng xã hội Telegram để xác nhận là đã đón khách. Sau đó, B điều khiển xe ô tô di chuyển ra thành phố C và đi theo đường Quốc lộ 3 về Hà Nội. Khoảng 04 giờ 30 phút, ngày 31/10/2022 khi đi đến địa phận phường H, thành phố B, thì lực lượng Cảnh sát giao thông dừng xe, kiểm tra phát hiện và lập biên bản. Quá trình chờ khách Trung Quốc ngày 31/10/2022, B chưa nhận được tiền công.

- Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2023/HS-ST ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc B phạm tội “Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép”.

Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc B: 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 03/11/2022 đến ngày 27/4/2023.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA morning, màu trắng, xe cũ đã qua sử dụng, BKS 30H – 681.47. Kèm theo xe ô tô là 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số: EA 0766707, biển kiểm soát đăng ký: 30H-681.47; 01 (Một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô, số: 0106154/22; 01 (Một) giấy biên nhận thế chấp, số: 001075025457, có hiệu lực từ 18/8/2022 đến 15/12/2022 tại Ngân hàng TMCP V, đăng ký 01 (Một) xe ô tô, biển kiểm soát: 30H-681.47.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý các vật chứng khác, án phí, thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/7/2023, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP V (V1) có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị cấp phúc thẩm sửa phần xử lý vật chứng của bản án sơ thẩm, giao chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA morning, màu trắng, xe cũ đã qua sử dụng, BKS 30H – 681.47 cho ngân hàng để xử lý, thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà phúc thẩm:

- Ngân hàng TMCP V (V1) giữ nguyên đơn kháng cáo và trình bày: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA Morning, màu trắng, BKS 30H – 681.47 là xe của bị cáo Nguyễn Ngọc B và bà Tăng Thị L đang thế chấp cho ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp ngày 22/4/2022 để vay khoản tiền 230.000.000 đồng. Do ông B, bà L vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngân hàng đã ra thông báo đóng hợp đồng tín dụng và yêu cầu thanh toán nợ trước hạn; theo các quy định của hợp đồng thế chấp thì ngân hàng có quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo quy định tại Thông tư liên tịch năm 1998. Do đó, đề nghị cấp phúc thẩm giao chiếc xe ô tô trên cho ngân hàng để xử lý, đảm bảo việc thu hồi nợ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm:

+ Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Kháng cáo của Ngân hàng TMCP V là trong thời hạn và đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

+ Về nội dung: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA Morning, màu trắng, BKS 30H – 681.47 là xe của bị cáo Nguyễn Ngọc B và bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, là vật chứng trong vụ án nên bản án sơ thẩm tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 355, 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của Ngân hàng TMCP V, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Toà án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Kháng cáo của Ngân hàng TMCP V là trong hạn luật định nên được chấp nhận hợp lệ để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[1.3] Tại phiên toà phúc thẩm vắng mặt bị cáo, nhưng xét thấy việc bị cáo vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 30/10/2022, Nguyễn Ngọc B điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning BKS 30H-681.47 đón chở 04 người khách Trung Quốc nhập cảnh trái phép từ xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng đến khu vực cầu P, huyện G, Hà Nội với mục đích được hưởng lợi tiền công 10.000.000 đồng/chuyến theo hứa hẹn của Bùi Văn P; khoảng 04 giờ 30 phút, ngày 31/10/2022, khi đi đến địa phận phường H, thành phố B thì bị Công an tỉnh B phát hiện, bắt quả tang. Do đó, bản án sơ thẩm xét xử Nguyễn Ngọc B về tội "Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép" theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo của Ngân hàng TMCP V, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, màu trắng, BKS 30H – 681.47 là tài sản của bị cáo Nguyễn Ngọc B và bà Tăng Thị L, đứng tên đăng ký là Nguyễn Ngọc B, đang được bị cáo Nguyễn Ngọc B và bà Tăng Thị L thế chấp để vay tiền của Ngân hàng TMCP V nhưng vào ngày 31/10/2022, bị cáo Nguyễn Ngọc B đã sử dụng chiếc xe này để chở 04 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam; hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc B đã phạm tội "Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép" theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự. Chiếc xe ô tô có đặc điểm nêu trên của bị cáo là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên bản án sơ thẩm tuyên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự là đúng pháp luật.

Đối với việc bị cáo Nguyễn Ngọc B và bà Tăng Thị L thế chấp chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, màu trắng, BKS 30H – 681.47 để vay tiền của Ngân hàng TMCP V; trường hợp bị cáo Nguyễn Ngọc B và bà Tăng Thị L không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP V và có tranh chấp thì các quyền lợi của Ngân hàng TMCP V được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[3] Với các nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của Ngân hàng TMCP V, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Ngân hàng TMCP V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; không chấp nhận kháng cáo của Ngân hàng TMCP V; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2023/HS-ST ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn đối với phần xử lý vật chứng bị kháng cáo như sau:

Tịch thu, hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA Morning, màu trắng, xe cũ đã qua sử dụng, BKS 30H – 681.47. Kèm theo xe ô tô là 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số: EA 0766707, biển kiểm soát đăng ký: 30H-681.47; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô, số: 0106154/22; 01 (một) giấy biên nhận thể chấp, số: 001075025457, có hiệu lực từ 18/8/2022 đến 15/12/2022 tại Ngân hàng TMCP V; 01 (một) đăng ký xe ô tô, biển kiểm soát: 30H-681.47.

2. Về án phí: Ngân hàng TMCP V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- CA tỉnh Bắc Kạn;
- Cục THADS tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo; NH VPBank;
- Lưu HSVA, HCTP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Tiến Dũng